

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ vào hồ sơ vụ án hôn nhân gia đình thụ lý số: 125/2021/TLST-HNGĐ ngày 26 tháng 3 năm 2021, giữa:

- *Nguyên đơn*: Anh Trần Ngọc T, sinh năm: 1979

Địa chỉ: Ấp A, xã B, huyện C, tỉnh Vĩnh Long.

- *Bị đơn*: Chị Trần Thị T1, sinh năm: 1980

Địa chỉ: Ấp A, xã B, huyện C, tỉnh Vĩnh Long.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 55, Điều 81, Điều 82, Điều 83, Điều 107, Điều 110, Điều 116, Điều 118 Luật hôn nhân và gia đình năm 2014;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 28 tháng 6 năm 2021.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 28 tháng 6 năm 2021 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Anh Trần Ngọc T và chị Trần Thị T1

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về con chung: Anh Trần Ngọc T đồng ý giao hai con chung tên Trần Thành V, sinh ngày 11/3/2005 và Trần Thanh D, sinh ngày 26/12/2016 cho chị Trần Thị T1 trực tiếp nuôi dưỡng.

Về cấp dưỡng nuôi con: Anh Trần Ngọc T đồng ý cấp dưỡng nuôi hai con chung tên Trần Thành V, sinh ngày 11/3/2005 và Trần Thanh D, sinh ngày 26/12/2016 số tiền 1.000.000 đồng/tháng/cháu cho đến khi hai cháu đủ 18 tuổi.

Thời hạn cấp dưỡng được tính từ ngày án có hiệu lực pháp luật và chấm dứt nghĩa vụ cấp dưỡng theo quy định tại Điều 118 của Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014.

Anh Trần Ngọc T không trực tiếp nuôi con có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở.

Cha, mẹ không trực tiếp nuôi con lạm dụng việc thăm nom để cản trở hoặc gây ảnh hưởng xấu đến việc trông nom, chăm sóc nuôi dưỡng, giáo dục con thì người trực tiếp nuôi con có quyền yêu cầu Tòa án hạn chế quyền thăm nom con của người đó.

- Về tài chung, nợ chung: Anh Trần Ngọc T và chị Trần Thị T1 không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về án phí dân sự sơ thẩm: Anh Trần Ngọc T tự nguyện nộp 150.000 đồng tiền án phí dân sự sơ thẩm về việc ly hôn và 150.000 đồng tiền án phí dân sự sơ thẩm về việc cấp dưỡng nuôi con. Trừ vào số tiền đã nộp tạm ứng án phí là 300.000 đồng theo biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 0010956 ngày 26/3/2021 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Tam Bình, tỉnh Vĩnh Long. Anh Trần Ngọc T đã nộp xong.

Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Vĩnh Long: 01b;
- VKSND huyện Tam Bình: 02b;
- Chi cục THADS huyện Tam Bình: 02b;
- UBND xã B: 01b;
- Đường sự: 02b;
- Lưu: 04b.

THẨM PHÁN

Đỗ Thị Út